



**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026**

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HCD

Địa chỉ : SN 122B Phố Quang Trung, Phường Hải Dương, TP Hải Phòng

VPĐD : F6-F7 KĐT Mới Ngõ Thì Nhậm, Hà Đông, TP Hà Nội.

Điện thoại : 024. 33518419

Fax : 024. 33518430



**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ SẢN
XUẤT VÀ TM HCD**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 02
No.02

Hải Phòng, ngày 29 tháng 07 năm 2026

Hai Phong, 29th July 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY**

(6 tháng đầu năm 2026)

(6 months of 2026)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán HCM
To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HCD.

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Số nhà 122B Phố Quang Trung, phường Hải Dương, TP Hải Phòng.

- VPĐD: Lô F6-F7 KĐT Mới Ngô Thì Nhậm, Hà Đông, TP Hà Nội

- Điện thoại/ Telephone: 024 33 518 419

Fax: 024 33 518 430

- Email: info@hcdgroup.com.vn

- Vốn điều lệ/ Charter capital: 461.978.210.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi một tỷ, chín trăm bảy mươi tám triệu, hai trăm mười nghìn đồng)

- Mã chứng khoán/ Securities code: HCD

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2026/HCD/N Q-ĐHĐCĐ	25/04/2026	Các nội dung được thông qua như: 1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026; 2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026; 3. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026; 4. Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; 5. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2026; 6. Tờ trình về kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS; 7. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận 2025 8. Tờ trình thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ Công ty 9. Tờ trình về việc sửa đổi điều lệ Công ty; 10. Tờ trình về việc giao dịch với các bên liên quan; 11. Tờ trình về việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)/Board of Management**(Semi-annual/annual reports):****1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Management:**

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Trần Ngọc Hữu	Thành viên	25/05/2024	10/10	100%	
2	Nguyễn Đức Dũng	Thành viên	21/09/2015	10/10	100%	
3	Vũ Nhân Tiến	Thành viên	10/01/2016	10/10	100%	
4	Phùng Chí Công	Chủ tịch HĐQT	25/04/2020	10/10	100%	
6	Phan Văn Thắng	Thành viên	29/04/2025	10/10	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ Supervision by the BOD over the Director (General Director):

Trực tiếp chỉ đạo, giám sát Ban điều hành và các bộ phận quản lý trong sản xuất kinh doanh và huy động nguồn vốn, duy trì và từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ, bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- Chỉ đạo, giám sát bộ máy sản xuất, đưa ra những giải pháp để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng suất sản xuất tại nhà máy, đầu tư mở rộng lĩnh vực kinh doanh về dòng sản phẩm trang trí nội thất gỗ nhựa ngoài trời cao cấp, phát triển mở rộng thị trường.
- HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp để nắm bắt tình hình và định hướng sản xuất của Công ty. HĐQT cũng tham gia đầy đủ các cuộc họp để ban hành các Nghị quyết/Quyết định cho Ban điều hành triển khai thực hiện.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ Activities of the Board of Directors' committees: Không có**4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2026)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):**

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/2026/HCD/NQ-HĐQT	26/02/2026	Thông qua kế hoạch và thời gian tổ chức ĐHĐCĐ 2026
2	02/2026/HCD/NQ-HĐQT	01/04/2026	Thông qua dự thảo tờ trình ĐHĐCĐ 2026
3	03/2026/HCD/NQ-HĐQT	07/04/2026	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2023,2024
4	04/2026/HCD/NQ-HĐQT	22/04/2026	Chốt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền trả cổ tức 2023,2024 bằng cổ phiếu.
5	05/2026/HCD/NQ-HĐQT	23/04/2026	Bổ sung, điều chỉnh tài liệu ĐHĐCĐ 2026
6	06/2026/HCD/NQ-HĐQT	06/05/2026	Bầu chủ tịch Hội đồng quản trị
7	06.1/2026/HCD/NQ-HĐQT	27/05/2026	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2026
8	07/2026/HCD/NQ-HĐQT	03/06/2026	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023,2024
9	08/2026/HCD/NQ-HĐQT	03/06/2026	Thông qua việc đăng ký tăng vốn điều lệ và sửa đổi, bổ sung Vốn điều lệ Công ty
10	09/2026/HCD/NQ-HĐQT	19/06/2026	Quyết định điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)/ *Supervisory Board (Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Vũ Thị Như Ngọc	Trưởng ban	24/04/2021	2/2	100%	
2	Đoàn Thị Hoài	Thành viên	10/01/2016	2/2	100%	
3	Lục Thị Lan	Thành viên	25/05/2024	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

Năm 2026 Ban kiểm soát đã hợp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên kiểm soát trên các mặt hoạt động của công ty, thống nhất kế hoạch kiểm soát năm 2026.

Hàng tháng Trưởng Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp giao ban do Ban lãnh đạo tổ chức, nhằm tăng cường hoạt động giám sát trên mọi lĩnh vực hoạt động trong toàn công ty.

Hàng Quý Ban kiểm soát tiến hành kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá việc quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

- Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị - Ban giám đốc điều hành – Ban kiểm soát được thực hiện chặt chẽ, hiệu quả. Các phòng ban trong công ty đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện công tác kiểm soát mọi hoạt động trong toàn công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có) *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ để kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính.

IV. Đào tạo về quản trị công ty *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: **Không có**

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty 6 tháng đầu năm 2026.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company:*

Vui lòng xem phụ lục đính kèm.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person: Không có*

STT	Tên Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi thường....)
			Số cổ phiếu	tỷ lệ	Số cổ phiếu	tỷ lệ	

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu năm 2026)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
-----------	----------------	---	--	---	----------------------------	---	---	-----------------

I. Người có liên quan là thành viên HĐQT

1	Trần Ngọc Hữu		Chủ tịch HĐQT			-	0,00%	
1.1	Trần Ngọc Hạnh		Bố đẻ					
1.2	Nguyễn Thị Cành		Mẹ đẻ					
1.3	Lê Văn Hậu		Bố vợ					
1.4	Nguyễn Thị Tám		Mẹ vợ					
1.5	Lê Thị Hường		Vợ					
1.6	Trần Lê Minh Ngọc		Con gái					
1.7	Trần Lê Ánh Dương		Con trai					
1.8	Trần Lê Đông Nhi		Con gái					
1.9	Trần Ngọc Tình		Em trai					
2	Phùng Chí Công		Chủ tịch HĐQT			2.925.000	6.33%	
2.1	Phùng Xuân Tịnh		Bố đẻ					
2.2	Nguyễn Thị Phú		Mẹ đẻ					
2.3	Nguyễn Thị Thủy		Vợ					
2.4	Phùng Thị Thủy Linh		Con đẻ					
2.5	Phùng Thị Khánh Linh		Con đẻ					
2.6	Phùng Đức Thành		Em ruột					
2.7	Phùng Xuân Thạo		Em ruột					

2.8	Nguyễn Thị Thanh		Em dâu					
2.9	Phạm Thị Thuỷ		Em dâu					
3	Nguyễn Đức Dũng		Thành viên HĐQT			9.476.546	20,52 %	
3.1	Nguyễn Đức Đào		Bố đẻ					
3.2	Lê Thị Cúc		Mẹ đẻ					
3.3	Lê Thị Hiền		Vợ			325.113	0,71%	
3.4	Nguyễn Đức An		Con trai					
3.5	Nguyễn Kim Ngân		Con gái					
3.6	Nguyễn Thị Hương		Chị gái					
3.7	Nguyễn Đức Ngọc		Em trai			152.290	0,33%	
3.8	Nguyễn Thị Linh		Em dâu					
3.9	Nguyễn Thị Bích		Em gái					
3.10	Vũ Trọng Huân		Em rể			-	0,00%	
3.11	Phùng Chí Công		Em rể			2.925.000	6.33%	
3.12	Nguyễn Thị Thủy		Em gái					
4	Vũ Nhân Tiến		Thành viên HĐQT					
4.1	Vũ Quang Thoại		Bố đẻ					
4.2	Đỗ Thị Đức		Mẹ đẻ					
4.3	Lê Thị Bích Ngọc		Vợ					

4.4	Vũ Ngọc Minh Châu		Con gái					
4.5	Vũ Đức Minh		Con trai					
4.6	Vũ Thị Thái Hà		Chị gái					
4.7	Nguyễn Ngọc Anh		Anh rể					
5	Phan Văn Thắng		Thành viên HĐQT					
5.1	Phan Văn Cương		Bố đẻ					
5.2	Cao Thị Dần		Mẹ đẻ					
5.3	Phùng Hồng Ngọc		Vợ					
5.4	Phan Thị Quỳnh		Chị gái					
II. Người có liên quan đến thành viên BKS								
1	Vũ Thị Như Ngọc		Thành viên BKS			-	0,00%	
1.1	Vũ Kim Hoàn		Bố đẻ					
1.2	Đặng Thị Kim Thoa		Mẹ đẻ					
1.3	Vũ Trung Hiếu		Em ruột					
1.4	Dương Quốc Thành		Chồng					
1.5	Dương Khánh Linh		Con đẻ					
1.6	Dương Quốc Tuấn		Con đẻ					
2	Đoàn Thị Hoài		Thành Viên BKS			8.555	0,02%	
2.1	Đoàn Văn Thuận		Bố đẻ					

2.2	Nguyễn Thị Mát		Mẹ đẻ					
2.3	Đoàn Văn Xuân		Anh ruột					
3	Lục Thị Lan		Thành viên BKS					
3.1	Lục Văn Lâm		Bố đẻ					
3.2	Hoàng Thị Loan		Mẹ đẻ					
3.3	Nguyễn Anh Tuấn		Chồng					
3.4	Nguyễn Thuý Anh		Con gái					
3.5	Lục Văn Lượng		Anh trai					
	Lục Thị Liễu		Em gái					
3.6	Lâm Quang Viên		Em rể					

III. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Phó Tổng giám đốc

1	Vũ Trọng Huân		Phó Tổng GĐ					
1.1	Nguyễn Thị Bích		Vợ					
1.2	Vũ Trọng Trường		Con đẻ					
1.3	Vũ Anh Tú		Con đẻ					
1.4	Vũ Thị Anh Hải		Chị gái					

IV. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng

1	Trần Thị Ánh Nguyệt		Kế toán trưởng			731.250	1.58%	
1.1	Trần Đình Kính		Bố đẻ					
1.2	Lê Thị Bôn		Mẹ đẻ					
1.3	Phan Anh Ngọc		Chồng					

1.4	Trần Tuấn Anh		Anh ruột					
1.5	Trần Cúc Ánh		Chị ruột					
1.6	Đoàn Văn Mạnh		Anh rể			80	0,00%	
1.7	Bùi Thị Thanh Hương		Chị dâu					
1.8	Phan Trần Bảo An		Con đẻ					

V. Người có liên quan của Người được ủy quyền CBTT

1	Trần Thị Ánh Nguyệt		Kế toán trưởng			731.250	1.58%	
1.1	Trần Đình Kính		Bố đẻ					
1.2	Lê Thị Bôn		Mẹ đẻ					
1.3	Phan Anh Ngọc		Chồng					
1.4	Trần Tuấn Anh		Anh ruột					
1.5	Trần Cúc Ánh		Chị ruột					
1.6	Đoàn Văn Mạnh		Anh rể			80	0,00	
1.7	Bùi Thị Thanh Hương		Chị dâu					
1.8	Phan Trần Bảo An		Con đẻ					

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/
Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company:

STT	Người thực hiện	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối		Lý do tăng giảm
	giao dịch		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Đức Dũng	TV HĐQT	7.581.237	20,51%	9.476.546	20,51%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
2	Phùng Chí Công	TV HĐQT	2.340.000	6,33%	2.925.000	6,33%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
3	Lê Thị Hiền	Người liên quan của TV HĐQT	260.091	0,70%	325.113	0,70%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
4	Nguyễn Đức Ngọc	Người liên quan của HĐQT	121.832	0,33%	152.290	0,33%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
5	Trần Thị Ánh Nguyệt	Kế toán trưởng	585.000	1,58%	731.250	1,58%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
6	Đoàn Thị Hoài	TV Ban kiểm soát	6.844	0,02%	8.555	0,02%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
7	Đoàn Văn Mạnh	Người liên quan của KTT	64	0,00%	80	0,00%	Trả cổ tức bằng cổ phiếu

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: không có

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HCD**

TRẦN NGỌC HỮU

PHỤ LỤC BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company:*

Stt No	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
-----------	----------------	---	--	---	----------------------------	---	---	-----------------

I. Người có liên quan là thành viên HĐQT

1	Trần Ngọc Hữu		Chủ tịch HĐQT			-	0,00%	
1.1	Trần Ngọc Hạnh		Bố đẻ					
1.2	Nguyễn Thị Cánh		Mẹ đẻ					
1.3	Lê Văn Hậu		Bố vợ					
1.4	Nguyễn Thị Tám		Mẹ vợ					
1.5 1.6	Lê Thị Hương Trần Lê Minh Ngọc		Vợ Con gái					
1.7	Trần Lê Ánh Dương		Con trai					

1.8	Trần Lê Đông Nhi		Con gái					
1.9	Trần Ngọc Tĩnh		Em trai					
2	Phùng Chí Công		Chủ tịch HĐQT			2.925.000	6.33%	
2.1	Phùng Xuân Tĩnh		Bố đẻ					
2.2	Nguyễn Thị Phu		Mẹ đẻ					
2.3	Nguyễn Thị Thuỷ		Vợ					
2.4	Phùng Thị Thuỷ Linh		Con đẻ					
2.5	Phùng Thị Khánh Linh		Con đẻ					
2.6	Phùng Đức Thành		Em ruột					
2.7	Phùng Xuân Thạo		Em ruột					
2.8	Nguyễn Thị Thanh		Em dâu					
2.9	Phạm Thị Thuỷ		Em dâu					
3	Nguyễn Đức Dũng		Thành viên HĐQT			9.476.546	20,52 %	
3.1	Nguyễn Đức Đào		Bố đẻ					
3.2	Lê Thị Cúc		Mẹ đẻ					
3.3	Lê Thị Hiền		Vợ			325.113	0,71%	
3.4	Nguyễn Đức An		Con trai					

3.5	Nguyễn Kim Ngân		Con gái					
3.6	Nguyễn Thị Hương		Chị gái					
3.7	Nguyễn Đức Ngọc		Em trai			152.290	0,33%	
3.8	Nguyễn Thị Linh		Em dâu					
3.9	Nguyễn Thị Bích		Em gái					
3.10	Vũ Trọng Huân		Em rể			-	0,00%	
3.11	Phùng Chí Công		Em rể			2.925.000	6.33%	
3.12	Nguyễn Thị Thủy		Em gái					
4	Vũ Nhân Tiến		Thành viên HĐQT					
4.1	Vũ Quang Thoại		Bố đẻ					
4.2	Đỗ Thị Đức		Mẹ đẻ					
4.3	Lê Thị Bích Ngọc		Vợ					
4.4	Vũ Ngọc Minh Châu		Con gái					
4.5	Vũ Đức Minh		Con trai					
4.6	Vũ Thị Thái Hà		Chị gái					
4.7	Nguyễn Ngọc Anh		Anh rể					
5	Phan Văn Thắng		Thành viên HĐQT					
5.1	Phan Văn Cường		Bố đẻ					
5.2	Cao Thị Dân		Mẹ đẻ					
5.3	Phùng Hồng Ngọc		Vợ					

5.4	Phan Thị Quỳnh		Chị gái					
II. Người có liên quan đến thành viên BKS								
1	Vũ Thị Như Ngọc		Thành viên BKS			-	0,00%	
1.1	Vũ Kim Hoàn		Bố đẻ					
1.2	Đặng Thị Kim Thoa		Mẹ đẻ					
1.3	Vũ Trung Hiếu		Em ruột					
1.4	Dương Quốc Thành		Chồng					
1.5	Dương Khánh Linh		Con đẻ					
1.6	Dương Quốc Tuấn		Con đẻ					
2	Đoàn Thị Hoài		Thành Viên BKS			8.555	0,02%	
2.1	Đoàn Văn Thuận		Bố đẻ					
2.2	Nguyễn Thị Mát		Mẹ đẻ					
2.3	Đoàn Văn Xuân		Anh ruột					
3	Lục Thị Lan		Thành viên BKS					
3.1	Lục Văn Lâm		Bố đẻ					
3.2	Hoàng Thị Loan		Mẹ đẻ					
3.3	Nguyễn Anh Tuấn		Chồng					
3.4	Nguyễn Thuý Anh		Con gái					
3.5	Lục Văn Lượng		Anh trai					
	Lục Thị Liễu		Em gái					

3.6	Lâm Quang Viện		Em rể					
III. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Phó Tổng giám đốc								
1	Vũ Trọng Huân		Phó Tổng GD					
1.1	Nguyễn Thị Bích		Vợ					
1.2	Vũ Trọng Trường		Con đẻ					
1.3	Vũ Anh Tú		Con đẻ					
1.4	Vũ Thị Anh Hải		Chị gái					
IV. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng								
1	Trần Thị Ánh Nguyệt		Kế toán trưởng			731.250	1.58%	
1.1	Trần Đình Kính		Bố đẻ					
1.2	Lê Thị Bôn		Mẹ đẻ					
1.3	Phan Anh Ngọc		Chồng					
1.4	Trần Tuấn Anh		Anh ruột					
1.5	Trần Cúc Ánh		Chị ruột					
1.6	Đoàn Văn Mạnh		Anh rể			80	0,00%	
1.7	Bùi Thị Thanh Hương		Chị dâu					
1.8	Phan Trần Bảo An		Con đẻ					
V. Người có liên quan của Người được ủy quyền CBTT								
1	Trần Thị Ánh Nguyệt		Kế toán trưởng			731.250	1.58%	
1.1	Trần Đình Kính		Bố đẻ					

1.2	Lê Thị Bôn		Mẹ đẻ					
1.3	Phan Anh Ngọc		Chồng					
1.4	Trần Tuấn Anh		Anh ruột					
1.5	Trần Cúc Ánh		Chị ruột					
1.6	Đoàn Văn Mạnh		Anh rể			80	0,00	
1.7	Bùi Thị Thanh Hương		Chị dâu					
1.8	Phan Trần Bảo An		Con đẻ					



REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
OF LISTING COMPANY
(6 months of 2025)

**HCD INVESTMENT PRODUCING AND TRADING JOINT STOCK
COMPANY**

Address: 122B Quang Trung Street, Hai Duong Ward, Hai Phong City
Representative Office: F6-F7 New Urban Area, Ngo Thi Nham, Ha Dong Ward,
Hanoi City
Phone: 024. 33518419 Fax: 024. 33518430

**HCD INVESTMENT
PRODUCING AND TRADING
JOINT STOCK COMPANY**

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hai Phong, 29th July 2026

No.02

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(6 months of 2026)

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange

- Name of listing company: HCD INVESTMENT PRODUCING AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

- Address of head office: 122B Quang Trung Street, Quang Trung Ward, Hai Duong City

- Representative Office: F6-F7 New Urban Area, Ngo Thi Nham, Ha Dong, Hanoi City

- Telephone: 024 33 518 419

Fax: 024 33 518 430

- Email: info@hcdgroup.com.vn

- Charter capital: 461.978.210.000 vnd/ Four hundred sixty-one billion, nice hundred seventy-eight million, two hundred ten thousand.

- Securities code: HCD

I. Activities of the General Meeting of Shareholders

Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

No.	Resolution/ Decision No.	Date	Content
1	01/2026/HCD/N Q-DHĐCĐ	April 25, 2026	The following matters were approved: 1. Approve the CEO's report on 2025 business performance and the 2026 business plan. 2. Approve the report on the Board of Directors' activities for 2025 and the action plan for 2026. 3. Approval of the report on the Supervisory Board's activities for 2025 and the action plan for 2026. 4. Approval of the audited financial statements for 2025. 5. Proposal on the selection of the auditor for 2026; 6. . Formulation of the remuneration plan for the Board of Directors and the Supervisory Board; 7. Proposal on the 2025 profit distribution plan; 8. Proposal for the private placement of shares to increase the Company's charter capital; 9. Process of amending the Company's governing documents; 10. Execution of transactions with related parties; 11. Proposal on the election of members to the Board of Directors and the Supervisory Board for the 2026–2031 term.

II. Board of Management (6 months of 2026):**1. Information about the members of the Board of Directors:**

No.	BOM's member	Position	The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	Number of meetings attended by Board of Directors	Attendance rate	Reasons for absence
1	Mr. Tran Ngoc Huu	Chairman	May 25, 2025	10/10	100%	
2	Mr. Nguyen Duc Dung	Member	September 21, 2015	10/10	100%	
3	Mr. Vu Nhan Tien	Member	January 10, 2016	10/10	100%	
4	Mr. Phung Chi Cong	Member	April 25, 2020	10/10	100%	
5	Mr. Phan Van Thang	Member	April 29, 2026	10/10	100%	

2. Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

- Directly guiding and overseeing the Executive Board and management departments in business operations, capital mobilization, maintaining, and gradually improving service quality, closely following the business plan approved by the Annual General Shareholders' Meeting.

- Directing and supervising the production system, providing solutions to improve product quality and production efficiency at the factory, investing in expanding the business into the high-end outdoor plastic wood interior decoration product line, and developing and expanding the market.

- The Board of Directors has fully participated in meetings to stay updated on the company's situation and production direction. The Board also attended all meetings to issue Resolutions/Decisions for the Executive Board to implement.

3. Activities of the Board of Directors' committees: None.**4. Resolutions/Decisions of the Board of Directors (year 2026):**

No.	Resolution/Decision No.	Date	Content
-----	-------------------------	------	---------

1	01/2026/HCD/NQ-HĐQT	February 26, 2026	Approval of the plan and schedule for the 2026 General Meeting of Shareholders.
2	02/2026/HCD/NQ-HĐQT	April 01,2026	Approval of the draft proposal to the 2026 General Meeting of Shareholders.
3	03/2026/HCD/NQ-HĐQT	April 07,2026	Implementation of the plan to issue shares for 2023 and 2024 dividend payments.
4	04/2026/HCD/NQ-HĐQT	April 22,2026	Setting the record date for the 2023 and 2024 stock dividend distribution.
5	05/2026/HCD/NQ-HĐQT	April 23,2026	Supplementing and amending 2026 General Meeting of Shareholders documents
6	06/2026/HCD/NQ-HĐQT	May 06,2026	Elect the Chairman of the Board of Directors
7	06.1/2026/HCD/NQ-HĐQT	May 27,2026	Selection of the auditor for the 2026 financial statements
8	07/2026/HCD/NQ-HĐQT	June 03,2026	Approval of the results of the 2023 and 2024 stock dividend issuances.
9	08/2026/HCD/NQ-HĐQT	June 03,2026	Through the registration of the increase in charter capital and the amendment and supplementation of the Company's charter capital.
10	09/2026/HCD/NQ-HĐQT	June 19,2026	Decision on the amendment of the Investment Certificate

III. Supervisory Board (6 months of 2026):

1. Information about members of Supervisory Board:

No.	Members of Supervisory Board	Position	Day becoming/no longer member of the	Number of attendance	Percentage	Reasons for absence
-----	------------------------------	----------	--------------------------------------	----------------------	------------	---------------------

			Supervisory Board			
1	Ms. Vũ Thị Như Ngọc	Member	April 24, 2021	2/2	100%	
2	Ms. Đoàn Thị Hoài	Member	January 10, 2016	2/2	100%	
3	Ms. Lục Thị Lan	Member	May 25, 2025	2/2	100%	

2. Supervisory activities of the Supervisory Board (BKS) towards the Board of Directors, the Executive Management, and shareholders:

- In 2026, the Supervisory Board held a meeting to assign specific tasks to each member in various areas of the company's activities and to agree on the control plan for 2026.

- Each month, the Head of the Supervisory Board participates in the regular meetings organized by the Board of Directors to strengthen oversight across all operational areas of the company.

- On a quarterly basis, the Supervisory Board conducts audits on business activities, reviews financial reports, and evaluates the management and operations of the Board of Directors and the CEO to ensure the implementation of business objectives according to the resolutions of the General Shareholders' Meeting, safeguarding the legal rights of shareholders.

3. The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:

- The coordination between the Board of Directors, the Executive Management, and the Supervisory Board has been carried out closely and effectively. The departments within the company have actively cooperated, providing all required documents, facilitating the Supervisory Board in carrying out its oversight responsibilities across all company activities.

4. Other activities of the Supervisory Board (if any):

- Organizing regular meetings to check the rationality, legality, honesty, and degree of caution in organizing accounting, statistical work, and the preparation of financial statements.

IV. Training on corporate governance:

- The training courses on corporate governance that members of the Board of Directors, Supervisory Board, CEO (General Director), other management personnel, and the company secretary have participated in, as per corporate governance regulations: **None**.

V. List of related parties of the listed company according to the provisions of Clause 34, Article 6 of the Securities Law (Report for 6 month of 2026) and transactions between the related parties and the company)

1. List of affiliated persons of the Company: Please see the Annex 1 attached.
2. Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major

shareholders, internal persons and related person of internal person: **None**

No.	Name	Relationship with internal shareholders	Number of shares held at the beginning of the period		Number of shares held at the end of the period		Reason for increase or decrease (purchase, sale, conversion, etc.)
			Number of shares	Percentage	Number of shares	Percentage	

VI. Transactions of internal persons and related person of internal person (annual reports)

1. List of internal persons and their affiliated persons

No.	Name	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Pass port No., date of issue, place of issue	Address	Number of shares owned at the end of the period	Percentage of share ownership at the end of the period	Note

I. A related party is a member of the Board of Directors

1	Mr. Tran Ngoc Huu		Chairman of the Board of Directors				0,00%	
1.1	Mr. Tran Ngoc Hanh		Biological father					
1.2	Ms. Nguyen Thi Canh		Biological mother					
1.3	Mr. Le Van Hau		Father-in-law					
1.4	Ms. Nguyen Thi Tam		Mother-in-law					
1.5			Wife					

	Ms. Le Thi Huong							
1.6	Ms. Tran Le Minh Ngoc		Daughte r					
1.7	Mr. Tran Le Anh Duong		Son					
1.8	Ms. Tran Le Dong Nhi		Daughte r					
1.9	Mr. Tran Ngoc Tinh		Young brother					
2	Mr. Phung Chi Cong		Membe r of the Board of Director s			2.925.000	6.33%	
2.1	Mr. Phung Xuan Tinh		Biologic al father					
2.2	Ms. Nguyen Thi Phu		Biologic al mother					
2.3	Ms. Nguyen Thi Thuy		Wife					
2.4	Ms. Phung Thi Thuy Linh		Daughte r					
2.5	Ms. Phung Thi Khanh Linh		Daughte r					
2.6	Mr. Phung Duc Thanh		Biologic al sibling					
2.7	Mr. Phung Xuan Thao		Biologic al sibling					
2.8	Ms. Nguyen Thi Thanh		Sister- in-law					
2.9	Ms. Pham Thi Thuy		Sister- in-law					

3	Mr. Nguyen Duc Dung		Member of the Board of Directors			9.476.546	20,52 %	
3.1	Mr. Nguyen Duc Dao		Biological father					
3.2	Mrs. Le Thi Cuc		Biological mother					
3.3	Mrs. Le Thi Hien		Wife			325.113	0,71%	
3.4	Mr. Nguyen Duc An		Son					
3.5	Ms. Nguyen Kim Ngan		Daughter					
3.6	Ms. Nguyen Thi Huong		Old sister					
3.7	Mr. Nguyen Duc Ngoc		Young brother			152.290	0,33%	
3.8	Ms. Nguyen Thi Linh		Sister-in-law					
3.9	Ms. Nguyen Thi Bich		Young sister					
3.10	Mr. Vu Trong Huan		Brother-in-law			-	0,00%	
3.11	Mr. Phung Chi Cong		Brother-in-law			2.925.000	6.33%	
3.12	Ms. Nguyen thi Thuy		Young sister					
4	Mr. Vu Nhan Tien		Member of the Board of					

			Director s					
4.1	Mr. Vu Quang Thoai		Biologic al father					
4.2	Ms. Do Thi Duc		Biologic al mother					
4.3	Ms. Le Thi Bich Ngoc		Wife					
4.4	Ms. Vu Ngoc Minh Chau		Daughte r					
4.5	Mr. Vu Duc Minh		Son					
4.6	Ms. Vu Thi Thai Ha		Old sister					
4.7	Mr. Nguyen Ngoc Anh		Brother- in-law					
5	Mr. Phan Van Thang		Member of the Board of Director s					Appoint ment of Board of Directors on April 29, 2026
5.1	Mr. Phan Van Cuong		Biologic al father					
5.2	Ms. Cao Thi Dan		Biologic al mother					
5.3	Ms. Phung Hong Ngoc		Wife					
5.4	Ms. Phan Thi Quynh		Sister- in-law					
II. Persons related to members of the Supervisory Board								
1	Ms. Vu Thi Nhu Ngoc		Membe r of the Supervi sory Board				0,00%	

1.1	Mr. Vu Kim Hoan		Biologic al father					
1.2	Ms. Dang Thi Kim Thoa		Biologic al mother					
1.3	Mr. Vu Trung Hieu		Young brother					
1.4	Mr. Duong Quoc Thanh		Husband					
1.5	Ms. Duong Khanh Linh		Daughte r					
1.6	Mr. Duong Quoc Tuan		Son					
2	Ms. Doan Thi Hoai		Membe r of the Supervi sory Board			8.555	0,02%	
2.1	Mr. Đoàn Văn Thuận		Biologic al father					
2.2	Ms. Nguyễn Thị Mát		Biologic al mother					
2.3	Mr. Đoàn Văn Xuân		Old brother					
3	Ms. Luc Thi Lan		Membe r of the Supervi sory Board					
3.1	Mr. Luc Van Lam		Biologic al father					
3.2	Ms. Hoang Thi Loan		Biologic al mother					
3.3	Mr. Nguyen Anh Tuan		Husband					
3.4	Ms. Nguyen Thuy Anh		Daughte r					

3.5	Mr. Luc Van Luong		Old brother					
	Ms. Luc Thi Lieu		Young sister					
3.6	Mr. Lam Quang Vien		Brother-in-law					

III. A related person of an insider shareholder is a Deputy General Director.

1	Mr. Vu Trong Huan		Deputy General Manager					
1.1	Ms. Nguyen Thi Bich		Wife					
1.2	Mr. Vu Trong Truong		Son					
1.3	Mr. Vu Anh Tu		Son					
1.4	Ms. Vu Thi Anh Hai		sister					

4. The related person of the internal shareholder is the Chief Accountant

1	Ms. Tran Thi Anh Nguyet		Chief Accountant			731.250	1.58%	
1.1	Mr. Tran Dinh Kinh		Biological father					
1.2	Ms. Le Thi Bon		Biological mother					
1.3	Mr. Phan Anh Ngoc		Husband					
1.4	Mr. Tran Tuan Anh		Old brother					
1.5	Ms. Tran Cuc Anh		Old sister					
1.6	Mr. Doan Van Manh		Brother-in-law			80	0,00%	
1.7	Ms. Bui Thi Thanh Huong		Sister-in-law					

1.8	Ms. Phan Tran Bao An		Daughte r					
IV. The related person of the authorized person for information disclosure								
1	Ms. Tran Thi Anh Nguyet		Chief Accountant			731.250	1.58%	
1.1	Mr. Tran Dinh Kinh		Biologic al father					
1.2	Ms. Le Thi Bon		Biologic al mother					
1.3	Mr. Phan Anh Ngoc		Husband					
1.4	Mr. Tran Tuan Anh		Old brother					
1.5	Ms. Tran Cuc Anh		Old sister					
1.6	Mr. Doan Van Manh		Brother-in-law			80	0,00%	
1.7	Ms. Bui Thi Thanh Huong		Sister-in-law					
1.8	Ms. Phan Tran Bao An		Daughte r					

2. Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company:

No.	Person executing the transaction	Relations hip with internal shareholders	Number of shares held		Final number of shares held		Reason for increase or decrease
			Number of shares	Ratio	Number of shares	Ratio	
1	Nguyen Duc Dung	Member of the Board of Directors	7.581.237	20,51%	9.476.546	20,51%	Stock dividend payment
2	Phung Chi Cong	Member of the Board of Directors	2.340.000	6,33%	2.925.000	6,33%	Stock dividend payment

3	Le Thi Hien	Related person of a member of the Board of Directors	260.091	0,70%	325.113	0,70%	Stock dividend payment
4	Nguyen Duc Ngoc	Related person of a member of the Board of Directors	121.832	0,33%	152.290	0,33%	Stock dividend payment
5	Tran Thi Anh Nguyet	Chief Accountant	585.000	1,58%	731.250	1,58%	Stock dividend payment
6	Doan Thi Hoai	Supervisory Board Member	6.844	0,02%	8.555	0,02%	Stock dividend payment
7	Doan Van Manh	Related person of a member of the Chief Accountant	64	0,00%	80	0,00%	Stock dividend payment

VII. Other significant issues: None.

HCD INVESTMENT PRODUCING AND
TRADING JOINT STOCK COMPANY


 HCD
 TRAN NGOC HUU

APPENDIX TO THE CORPORATE GOVERNANCE REPORT

6 MONTHS OF 2026

V. List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)

1. List of affiliated persons of the Company:

No.	Name	Securities trading account (if any)	Position at the company (if any)	Pass port No., date of issue, place of issue	Address	Number of shares owned at the end of the period	Percentage of share ownership at the end of the period	Note
-----	------	-------------------------------------	----------------------------------	--	---------	---	--	------

I. A related party is a member of the Board of Directors

1	Mr. Tran Ngoc Huu		Chairman of the Board of Directors				0,00%	
1.1	Mr. Tran Ngoc Hanh		Biological father					
1.2	Ms. Nguyen Thi Canh		Biological mother					
1.3	Mr. Le Van Hau		Father-in-law					
1.4	Ms. Nguyen Thi Tam		Mother-in-law					
1.5	Ms. Le Thi Huong		Wife					
1.6	Ms. Tran Le Minh Ngoc		Daughter					
1.7	Mr. Tran Le Anh Duong		Son					

1.8	Ms. Tran Le Dong Nhi		Daughte r					
1.9	Mr. Tran Ngoc Tinh		Young brother					
2	Mr. Phung Chi Cong		Membe r of the Board of Director s			2.925.000	6.33%	
2.1	Mr. Phung Xuan Tinh		Biologic al father					
2.2	Ms. Nguyen Thi Phu		Biologic al mother					
2.3	Ms. Nguyen Thi Thuy		Wife					
2.4	Ms. Phung Thi Thuy Linh		Daughte r					
2.5	Ms. Phung Thi Khanh Linh		Daughte r					
2.6	Mr. Phung Duc Thanh		Biologic al sibling					
2.7	Mr. Phung Xuan Thao		Biologic al sibling					
2.8	Ms. Nguyen Thi Thanh		Sister- in-law					
2.9	Ms. Pham Thi Thuy		Sister- in-law					
3	Mr. Nguyen Duc Dung		Membe r of the Board of Director s			9.476.546	20,52 %	

3.1	Mr. Nguyen Duc Dao		Biological father					
3.2	Mrs. Le Thi Cuc		Biological mother					
3.3	Mrs. Le Thi Hien		Wife			325.113	0,71%	
3.4	Mr. Nguyen Duc An		Son					
3.5	Ms. Nguyen Kim Ngan		Daughter					
3.6	Ms. Nguyen Thi Huong		Old sister					
3.7	Mr. Nguyen Duc Ngoc		Young brother			152.290	0,33%	
3.8	Ms. Nguyen Thi Linh		Sister-in-law					
3.9	Ms. Nguyen Thi Bich		Young sister					
3.10	Mr. Vu Trong Huan		Brother-in-law			-	0,00%	
3.11	Mr. Phung Chi Cong		Brother-in-law			2.925.000	6.33%	
3.12	Ms. Nguyen thi Thuy		Young sister					
4	Mr. Vu Nhan Tien		Member of the Board of Directors					
4.1	Mr. Vu Quang Thoi		Biological father					

4.2	Ms. Do Thi Duc		Biologic al mother					
4.3	Ms. Le Thi Bich Ngoc		Wife					
4.4	Ms. Vu Ngoc Minh Chau		Daughte r					
4.5	Mr. Vu Duc Minh		Son					
4.6	Ms. Vu Thi Thai Ha		Old sister					
4.7	Mr. Nguyen Ngoc Anh		Brother-in-law					
5	Mr. Phan Van Thang		Member of the Board of Director s					
5.1	Mr. Phan Van Cuong		Biologic al father					
5.2	Ms. Cao Thi Dan		Biologic al mother					
5.3	Ms. Phung Hong Ngoc		Wife					
5.4	Ms. Phan Thi Quynh		Sister-in-law					

II. Persons related to members of the Supervisory Board

1	Ms. Vu Thi Nhu Ngoc		Membe r of the Supervi sory Board				0,00%	
1.1	Mr. Vu Kim Hoan		Biologic al father					
1.2	Ms. Dang Thi Kim Thoa		Biologic al mother					

1.3	Mr. Vu Trung Hieu		Young brother					
1.4	Mr. Duong Quoc Thanh		Husband					
1.5	Ms. Duong Khanh Linh		Daughte r					
1.6	Mr. Duong Quoc Tuan		Son					
2	Ms. Doan Thi Hoai		Membe r of the Supervi sory Board			8.555	0,02%	
2.1	Mr. Đoàn Văn Thuận		Biologic al father					
2.2	Ms. Nguyễn Thị Mát		Biologic al mother					
2.3	Mr. Đoàn Văn Xuân		Old brother					
3	Ms. Luc Thi Lan		Membe r of the Supervi sory Board					
3.1	Mr. Luc Van Lam		Biologic al father					
3.2	Ms. Hoang Thi Loan		Biologic al mother					
3.3	Mr. Nguyen Anh Tuan		Husband					
3.4	Ms. Nguyen Thuy Anh		Daughte r					
3.5	Mr. Luc Van Luong		Old brother					
	Ms. Luc Thi Lieu		Young sister					

3.6	Mr. Lam Quang Vien		Brother-in-law					
III. A related person of an insider shareholder is a Deputy General Director.								
1	Mr. Vu Trong Huan		Deputy General Manager					
1.1	Ms. Nguyen Thi Bich		Wife					
1.2	Mr. Vu Trong Truong		Son					
1.3	Mr. Vu Anh Tu		Son					
1.4	Ms. Vu Thi Anh Hai		sister					
4. The related person of the internal shareholder is the Chief Accountant								
1	Ms. Tran Thi Anh Nguyet		Chief Accountant			731.250	1.58%	
1.1	Mr. Tran Dinh Kinh		Biological father					
1.2	Ms. Le Thi Bon		Biological mother					
1.3	Mr. Phan Anh Ngoc		Husband					
1.4	Mr. Tran Tuan Anh		Old brother					
1.5	Ms. Tran Cuc Anh		Old sister					
1.6	Mr. Doan Van Manh		Brother-in-law			80	0,00%	
1.7	Ms. Bui Thi Thanh Huong		Sister-in-law					
1.8	Ms. Phan Tran Bao An		Daughter					
IV. The related person of the authorized person for information disclosure								

1	Ms. Tran Thi Anh Nguyet		Chief Accountant			731.250	1.58%	
1.1	Mr. Tran Dinh Kinh		Biological father					
1.2	Ms. Le Thi Bon		Biological mother					
1.3	Mr. Phan Anh Ngoc		Husband					
1.4	Mr. Tran Tuan Anh		Old brother					
1.5	Ms. Tran Cuc Anh		Old sister					
1.6	Mr. Doan Van Manh		Brother-in-law			80	0,00%	
1.7	Ms. Bui Thi Thanh Huong		Sister-in-law					
1.8	Ms. Phan Tran Bao An		Daughter					

